



Y KHOA HUẾ - 13



40 NĂM nhìn lại chặng đường

15-16/8/2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HUẾ

Nha Trang - Tháng 8 năm 2013

40th
Anniversary

Nha Trang Ngày Về

Nhạc và lời : Phạm Duy

15-16/8/2013



Nha Trang ngày về Mích tôi trên bãi khuya Tôi
đi vào thướt nhô Tôi đi tìm cơn gió Tôi xây lại mộng mơ năm
nào Bờ biển sáu hai chúng tôi (đ) gần nhau. Đêm
sưa biển này Người yêu trong cánh tay Đêm nay còn cát trắng Đêm
nay còn tiếng sóng Đêm nay còn trăng soi Nhưng rồi chỉ còn
tôi trên bãi đêm khóc người tình. Cát trắng thơm tho lùa
vào trong cánh tay Nào ngờ cát úa tuôn ra dần dà chẳng có
hay Ân tình trong lúc đôi mươi Bao giờ cũng vẩn mau phai Cho ngàn thông reo tên
mà từ đó... Lọt sóng môn man thịt mềm đã ngát hương Nào
ngờ sóng cuộn trôi đi Hư vãng trên bãi hoang Núi lở nước chảy
trắng Ai gào ai gào đêm trắng. (Chờ từng lớp sóng khít nhau) (Chờ từng lớp sóng khít nhau)

Nha Trang ngày về ngồi đây tôi lắng nghe
vọng vọng sóng vỗ cát vàng biển trắng mọc
Ơi biển ơi ! Không còn nữa anh ơi !
Nha Trang biển đầy tình yêu không còn đây
Tôi nhớ là con ốc biển sủi tăm trên cát
Chân sủi vào thân sủi lên đây
Đã mang đi ! Sao tôi chờ với sao này !
Đã mang đi ! Sao tôi chờ với sao này !





Hồi tưởng

Nguyễn Hữu Tùng

Ngày họp mặt 40 năm của Lớp Y khoa Huế 13 năm nay do tôi đảm nhận trách nhiệm phần tổ chức và bạn Dũng (cureur) là người thực hiện mọi thứ. Hai anh em chúng tôi cố gắng tổ chức sao cho thấy được, địa điểm chúng tôi chọn là biển Nha Trang nơi quê và nơi làm việc chính của BS Dũng từ khi ra trường. Tôi cũng biết khuyến khích anh Dũng vinh danh tên tuổi nổi như cồn của anh và vinh danh quê hương Nha Trang của anh đã được đưa vào danh sách du lịch thế giới. Anh nhận lời làm chủ đạo. Phần tôi, vừa là người nhận đăng cai tổ chức, vừa tạo cảm xúc bằng cách đề nghị các bạn trong lớp viết bài để làm tập bút kỷ niệm 40 năm gặp mặt. Vậy là chính tôi bị kẹt vì mình không có khả năng viết bài, mặc dù ngày xưa thời Trung học mình làm văn ko tệ lắm. Hơn nữa bây giờ cầm bút viết văn thì ngại, chẳng biết viết gì, đề tài gì và nhất là hocmon viết văn tiêu hết rồi còn đâu nữa. Anh Dũng gọi mãi, ngày 2 lần, tuần 7 lần, tháng 31 ngày gọi đòi bài viết. Thôi thì mình phải tự đặt ra một bài chẳng hạn như viết về đoạn đời Sinh viên Y khoa Huế của mình và tôi chấm bút đề tài: "Học trò xứ Quảng ra thi"

Ngày ấy- 1972, tôi vừa 18 tuổi, học Trung học đệ tam cấp Trường Phan Châu Trinh Đà Nẵng. Tôi học lớp đệ nhất A2 (lớp 12a2). Đây là lớp dành cho học sinh có sinh ngữ Anh văn và A1 dành cho học sinh có sinh ngữ Pháp văn. Lớp của tôi có nhiều bạn học giỏi hơn tôi nhiều như bạn Trần Nguyên Đạt (hiện ở Mỹ), bạn Lê Thanh Bình (hiện ở Huế), bạn Hồ Trọng Quý (hiện ở Mỹ). Đó là những bạn lúc ấy thi Y Khoa Huế cùng tôi và đều đậu. Trong đó, bạn Đạt đậu ở vị thứ cao nhất lớp Y Khoa.

Thật ra, sau khi đậu tú tài toàn tôi vào Sài Gòn ngay. Tôi xin Cha mẹ, anh chị gia đình cho tôi vào học ở Sài Gòn. Lúc ấy, Sài Gòn như là miền đất hứa, niềm mơ ước của tuổi học trò như tôi nghĩ đến và như là đỉnh cao của trí tuệ miền Nam. Cha mẹ tôi cho một ít tiền và tôi mua vé máy bay đi Sài Gòn.



Một người học sinh ở quê mà lại quê mùa, mộc mạc, khi đến lại đến một thành phố phồn hoa đô hội, một sự khác biệt quá lớn và đã làm tôi rung cảm trước cảnh một thành phố kiêu sa, ngạo nghễ và văn minh này, sự choáng ngợp ấy làm tôi phần chần và cố gắng miệt mài chuẩn bị cho kỳ thi vào Trường ĐH Nông Lâm Sóc. Ngày ấy tôi mê Nông Lâm Sóc hơn Y Khoa, vì tôi xuất thân từ nhà nông, muốn học Nông Lâm Sóc để sau này giúp bà con cải cách nghề nghiệp của mình tốt hơn. Tôi cũng đã cùng gia đình làm nông với phương pháp và phương tiện thô sơ, nó đã làm hao mòn sức lực nhưng hiệu quả không nhiều. Tuy nhiên 1 tháng ở Sài Gòn làm tôi nhớ nhà không chịu nổi, nhớ cha mẹ, nhớ anh chị em, nhớ bạn bè, hàng xóm, nhớ quê, nhớ con đường, nhớ chiều hoàng hôn, nhớ biển bình minh, nhớ biển thanh bình, những bữa cơm đạm bạc cũng gia đình. Khi ấy tôi chưa có người tình để nhớ. Cuộc sống ở Sài Gòn chi tiêu chật vật, chỉ có ăn- ngủ- học bài, còn phương tiện đi lại là đi xe "hai chân" suốt tháng.

Buổi chiều của ngày thi ĐH Nông Lâm Sóc cuối cùng chấm dứt là lúc 15h và tôi đi bộ về nhà trọ. Người bạn cùng ở với tôi, cũng cùng lúc cho tôi biết có một bức điện tín từ quê gửi vào. Tôi đọc vội vàng và không tin đó là sự thật: " Ở ngoài Huế có tổ chức thi vào Y khoa, lớp dự bị Y khoa. Em muốn thi thì về gấp. Tuần này nộp đơn và tuần nữa là thi"- người gửi: Nguyễn Hữu Phùng. Anh Phùng là anh ruột tôi, đang theo học Y khoa, lúc đó là Sinh viên Y khoa Huế năm thứ 4. Nhớ nhà quay quắt, đồng thời sinh hoạt ở Sài Gòn quá cao làm cảm xúc trong tôi dâng trào, tôi hân lên tờ điện tín và sau đó nhờ bạn tôi ra nhà ga xe lửa Sài Gòn (lúc ấy ga Sài Gòn và nơi bán vé máy bay ở cùng một chỗ - gần công trường Quách Thị Trang)

Tôi về lại Đà Nẵng và ra đi xe ra Huế nộp đơn và một tuần sau thi vào Dự bị Y khoa tại Trường ĐH khoa học tổng hợp Huế. Nửa tháng sau có kết





quả, hình như lúc ấy bạn Trần Minh Tâm (bây giờ làm ở Tuy Hòa) đứng đầu, Trần Nguyên Đạt thứ hai, bạn Hiệp (hiện ở Mỹ) đứng thứ 3... và tôi đứng thứ 7. Vậy là tôi bắt đầu với cuộc sống Sinh viên tại Huế, anh tôi thu xếp cho tôi chỗ ở, ở khu thần kinh (lúc ấy đang bỏ hoang), nên anh em Sinh viên xa nhà vào ở "đại". Anh Phùng nhường lại cho tôi phòng ngủ của anh ấy và anh chuyển vào một phòng anh Vương (lớp anh Phùng). Lúc ấy tôi vào sau nên nhỏ nhất trong số các hơn lớp y khoa 1,2,3,4,5,6 và kể cả các anh Sinh viên Y khoa Cambodge hồi hương cũng ở đây. Vì tôi vào sau, mà nhỏ nhất nên phải phục vụ đàn anh. Hàng đêm "bắt trộm" nước máy ở khu nhà xác bệnh viện (khu Trần Hưng Đạo). hàng ngày bắt trộm điện ở khu bệnh viện lao trước mặt. Bây giờ nghĩ lại việc bắt trộm điện tôi vẫn còn giật mình và nổi tóc gáy. Tôi trèo lên cột điện trung thế, dùng dây điện móc vào hạ thế xong tôi chạy ngay về phòng, ngay sau đó tôi nghe tiếng la inh ỏi, và nhìn qua thấy bệnh viện lao đang cháy, bệnh nhân, nhân viên chạy tứ toán. May mắn không có ai bị nạn. Vậy là từ đó, tôi không dám bắt điện ở bệnh viện lao nữa.

Hàng ngày tôi còn đi chợ và nấu cơm cho các anh lớn, mỗi ngày đi chợ có 50 ngàn đồng, vậy mà có cả gạo, rau muống, hoặc cải hoặc ít thịt heo, nước mắm ...

Năm cuối dự bị, thì vào y khoa, tôi đứng hạng 5 và được nhận học bổng 36 ngàn đồng. Tôi mua chiếc đồng hồ Seiko làm kỷ niệm hết 18 ngàn đồng còn lại mua thêm sách vở.

Năm thứ nhất học thật vui, tôi ý thức mình ở quê ra kinh thành học nghề thuốc, phải cố gắng để sau này ra Trường giúp đời, giúp cha mẹ, gia đình. Do đó quyết tâm miệt mài lắm, đâu dám đi chơi và cũng chẳng biết chơi gì vì lúc đó tôi chưa có "văn hóa ăn chơi". Một lần về quê, xin được tiền mẹ và các chị, xin ít gạo đem ra, lúc ấy tôi mời các bạn: Tâm, Khải, Hiền, Trương Văn Tám, Dũng mở khao một bữa kha khá. Sau đó, đâu cũng vào đấy, tình bạn lúc ấy rất thắm thiết.

Tâm, Khải, Tế, Hiền, Đế, Quý khi đi học sớm thường ghé vào khu thần kinh chuyện trò trước khi đi học. Mỗi lần như vậy, bạn bè thường giúp đỡ nhau để nhắc nhở các bài học khó, nhất là sinh lý của thầy Bách, sinh hóa cô Bội Tiên, thầy Đài hoặc thần kinh thầy Lê Bá Vận và nhờ đó nhóm của tôi học rất năng động và rất tốt. Dĩ nhiên ngoài nhóm tôi, cũng có nhóm bạn Hiệp rất xuất sắc.

Thời gian ấy tôi không có mấy may tình cảm với Sinh viên nữ cùng lớp. Nhưng tôi lại để ý đến các bạn Sinh viên nữ và đặc biệt là Hương Giang. Hương Giang cao dong dạt, vừa kiêu sa, vừa tao nhã, dễ gần và cũng khó gần. Hồi ấy tôi ghét các bạn nữ trong lớp, tôi ghét tất cả họ, nhưng lại



thích Hương Giang, nhưng không phải yêu nàng. Thời ấy, Hương Giang có nhiều bạn trong lớp nhớ trộm, yêu thầm.

Vào những năm 1972- 73- 74 là khoảng thời gian đẹp nhất của tuổi SV Y Khoa của tôi, mặc dù cuộc sống khó khăn, chật vật và trong môi trường chiến tranh ác liệt, nhưng trong tôi vẫn nuôi lý tưởng trở thành người Thầy thuốc giỏi cho tương lai.

1975 chiến tranh đến thời ác liệt hơn, cảm giác sợ hãi hình thành và tôi vào Sài Gòn. Đây là thời gian khủng hoảng, ở Sài Gòn lúc này tôi muốn tìm cách ra đi, nhưng không thành. Hòa bình trở lại, tôi lại về quê và đi học lại. Bạn bè trong lớp ngày nào, có bạn nhìn tôi xa lạ, có bạn ngỡ ngai, có bạn vẫn như xưa. Riêng tôi vẫn thấy bình thường, vì luôn nghĩ rằng cái gì tới rồi cũng qua đi, tình bạn sẽ trở về như cũ. Cả lớp gặp lại thấy cô lòng bối rối, xao xuyến và trông chờ, mong ước sự bình an đến với thầy cô để chúng tôi có dịp tiếp tục cho những tháng năm còn lại tại mái trường Y Huế...

Tôi tiếp tục ở khu thần kinh và bạn bè bắt đầu trở lại, sự đam mê học tập dường như quên đi tất cả những điều xảy ra xung quanh mình, dù sau chiến tranh cuộc sống vô cùng gian khổ. Sinh viên không còn nghĩ đến chiến tranh, mà nghĩ đến tương lai của mình rồi sẽ ra sao. Ý thức của tôi về đất nước đã ảnh hưởng đến cuộc đời tôi cũng bắt đầu từ đó.

Sinh viên Y khoa năm thứ 3 và 4 có chương trình lâm sàng luân phiên và tôi đã gặp Tú, vì Tú và Tùng cùng vẫn nên đi cùng nhóm. Tú mảnh mai, ít nói, ít tiếp xúc, điều ấy lại hợp với tôi. Nàng thường đi bộ một mình về nhà sau giờ bệnh viện và tôi cũng đạp xe một mình về cư xá cùng đường. Tôi tìm đến Tú với tình yêu sinh viên, tôi không muốn nảy nở tình yêu ấy sớm vì còn đi học và còn dựa vào cha mẹ, gia đình. Hơn nữa gia đình tôi nhất là ông cụ thường nói: "Học trò xứ Quảng ra thi- Thấy cô gái Huế bỏ đi không đành". Nhưng rồi hai bên tự đến với nhau, ngày chúng tôi yêu nhau, cha mẹ tôi lại phản đối. Rồi tôi thuyết phục, cha mẹ tôi cũng đồng ý và là thời điểm tình cảm trong tôi không còn nhiều sôi nổi. Và rồi chúng tôi ở với nhau, thời gian đủ để hôm nay hai con chúng tôi tốt đẹp. Thật cảm ơn người phụ nữ đảm đang ấy, đã chịu đựng, đã sinh thành và nuôi dưỡng trọn vẹn một tình mẫu tử.

Ra trường tôi xin về Nha Trang vì tôi thích xa nhà, Nha Trang không nhận, tôi đi Sông Bé (bây giờ là Bình Dương). Sông Bé không nhận, tôi lại trở về Quảng Nam- Đà Nẵng ở đây nhận. Vậy tôi là bác sĩ trẻ thứ hai (sau BS Đoàn Trung) được về làm Bệnh viện tỉnh. Và từ ấy cuộc sống, cuộc đời tôi cứ mãi trôi và tôi cứ mãi theo dòng sông cuộc đời, mời các bạn xem tiếp "Từ khởi nghiệp đến M&A"- cuốn hồi ký của tôi vừa xuất bản 2013 ...



NHỮNG BÀI THƠ

"CON CỐC"

Nhớ bạn, tôi làm thơ vu vơ
Bạn tôi, người ở trời Tây đó.
Người ở trời Đông, người ở đây
Không biết vì sao xa lia thế
Đôi bờ cách biệt mãi không thôi
40 năm mà vẫn chưa về
Nước mắt khô mòn đôi má
Gọi nhau, âm thanh biên biệt
Nghìn trùng xa cách mấy đại dương
60 năm mòn mỏi một kiếp người
Vòng đời không dài, sao nhiều thay đổi
Đợi chờ bao cảnh hợp tan
Và nỗi lòng giờ tan hợp
40 năm là mối tình dài
Có biết ra sao ngày mai nhỉ?

Nguyễn Hữu Tùng

Nỗi Niềm

Em có hay chăng, có biết chăng
Ngoài kia sóng vỗ đôi bờ
Trào dâng ai oán càn khôn đến rồi
Sao em, nằm đợi bên đời
Sao em, cứ mãi nặng lời tình ta
Ngày về cứ mãi càng xa
Dù em có đợi vẫn là bằng không
Đừng chờ, đừng đợi, đừng mong
Cõi lòng nặng trĩu non sông một niềm
Bao giờ đất nước bình yên
Đôi bờ phẳng lặng, đôi tình gấm son.

Nguyễn Hữu Tùng

Mùa Thu Sài Gòn

Tháng 7, Sài Gòn không có thu
Mùa thu chỉ hiện về trang sách
Cũng chẳng về đây nhật lá vàng
Mà sao em đợi chờ thu mãi
Đã mấy thu rồi không có anh
Tháng 7, Sài Gòn không có thu
Lá xanh vẫn đậu ở trên cành
Vài con chim nhỏ leo cành liễu
Và gió thu về từ thật xa
Tháng 7 Sài Gòn không có thu
Cành khô mùa hạ còn găng gắt
Màu xám bao trùm điệu mưa sa.
Anh nhớ làm sao mùa thu ấy
Lá vàng rơi và sương mù khơi
Đôi mắt long lanh vài giọt lệ
Em cầm tay và chia tay tôi.

Nguyễn Hữu Tùng



THĂM HUẾ RỒI

B ữa tê tau có về thăm Huế
 Mấy đứa lưá thưa bạn cùng trường
 Đi ngang trước cổng trường Đồng Khánh
 Phượng cũ ngày nao thấy lạnh lùng

Nhip cong cầu cũ còn nguyên dấu
 Áo tím mơ chi chuyện hẹn hò
 Đi qua để nhớ lần theo bước
 Vô duyên chi lạ chuyện cái cầu

Dốc cao mòn mỏi đường lên núi
 Bến Ngự, sóng đào nước cạn khô
 Chùa xưa cảnh cũ rặng mà lạ
 Ốc xào, chó nướng thấy mà ghê !

Mi mơ nhìn nắng hàng cau cũ
 Nắng vẫn còn đây cau chẳng còn
 Nhà cửa sang sát đâu vườn cũ
 Đút lia nùm ruột mi biết không ?

Chợ Dinh bán áo con trai...
 Bánh canh Nam Phổ, bánh bèo ở mô ?
 Nhắc chi cho nhớ mà thèm
 Thèm chi cũng chịu tìm mô ra chứ ?

Bún bò nhan nhản đầy đường
 Tái gấu tái nạm cạnh bên khoanh giò !
 Cháo lòng Đồng Ý trong mơ
 Quán cơm Âm Phủ con ma chẳng còn

Nhớ ghê đường cũ trời mưa
 Cà phê « chín lỗ » mái mê hẹn hò
 Ngự Bình thông phủ ngàn xanh
 Giàn Xay ngã rề bụi bay ngút trời

Tam Tòa, phượng vĩ quây quanh
 Ngộ Môn còn đó đón người phương xa
 Đi vô Thái Miếu tìm ai ?
 Quốc Gia Âm Nhạc đàn reo dặt diu

Biển xanh cát trắng chân in dấu
 Thuận An còn đó liễu buông ngập ngừng
 Gió ơi gió vượt làn tóc rối
 Gió thổi hồn ta mấy tầng trời

Giờ đây nghe lại hồi chuông đổ
 Nhớ lắm Hương xưa bước ngại ngừng
 Hàng cây xếp lá là nhân chứng
 Biết có ngày mô gặp lại người ?

Bên ni bên nớ đôi dòng nước
 Nguyệt Biểu Long Thọ ngóng Kim Long
 Vườn ai trĩu trái, thơm trong nắng
 Nhớ nhớ thương thương chút mặn nồng

Bao nhiêu năm tháng quay cuồng mãi
 Lặng lẽ mình tau luống ngậm ngùi
 Người xưa cảnh cũ không còn nữa
 Thăm Huế mà rặng cứ chạnh lòng !



ĐOẠN ĐƯỜNG ĐÃ QUA

Nguyễn Trọng Thảo

Những kỷ niệm chợt hiện về ngỡ như mới hôm qua nhưng nhẩm tính thì đã 41 năm qua...

Mùa hè 72, mùa hè đỏ lửa - lửa của chiến cuộc miền Trung, lửa của ý chí của thử thách trong lòng tôi - thời cuộc đang hồi sôi động, khói đạn hầu như ngửi thấy được cùng với tin tức hàng ngày trên đài phát thanh hay đài truyền hình.

Trên nền nhà, từ cửa vào phòng đến ngay cả trên giường ngủ, nào là bài ghi ở trường, nào là sách học của từng môn trộn lẫn với những gói bánh biscuit mà mẹ tôi mua sẵn cho tôi, cái máy cassette với những băng nhạc tôi yêu thích... Tôi tự « giam mình » trong phòng để ôn bài chuẩn bị cho kỳ thi tú tài 2 gần kề!

Tôi muốn tập trung vào việc ôn bài để không những thi đậu ngay kỳ đầu mà còn phải đạt được điểm cao để chuẩn bị cho con đường đại học mà tôi muốn chọn: học y khoa!

...

Rồi những ngày nắng hạ tiếp tục trôi qua, bom đạn, chết chóc tiếp tục quen dần với đời sống hàng ngày, rồi ngày thi đến - kết quả được niêm yết - trong đám bạn đứa vui đứa buồn, vui vì đã đậu ngay kỳ đầu, buồn vì không tìm thấy tên mình trên bảng đậu hay buồn ngay cả cho mấy đứa đậu rồi nhưng vì nằm trong lứa tuổi đơn quân (đậu hay rớt cũng vào Võ Bị Thủ Đức)

...

Cái nóng bức của Huế trong mùa hè, những tin tức chiến sự hàng ngày, những lo lắng của cuộc sống chưa đủ để làm « thắm mệt » đám « cậu tú » mới toanh như tôi thì một thay đổi mới được loan báo từ ĐH Khoa Học: bắt đầu từ năm nay, muốn vào học Y Khoa, trước hết phải thi đậu vào Dự bị YK! (những năm trước đây thì chỉ cần ghi danh học 1 năm dự bị ở khoa học, rồi qua năm sau mới ghi danh để thi vào YK)

Thế là lại phải vùi đầu vào đóng sách vở mà chỉ mấy tuần trước đây tôi tưởng đã có thể vất vào một xó và không bao giờ cầm đến nữa... Nghỉ ra thì cũng phải, vì cái tuổi của tôi thời đó thì chỉ có biết học và học thôi chẳng phải lo lắng gì cả (ngại trừ cái lo « thi rớt là đi lính »).

...

Rồi lại thi, lại hồi hộp chờ có kết quả, lại vùi đầu vào sách vở để vượt qua năm dự bị (vì phải thi đậu cuối năm mới được ghi danh thi vào y khoa) nhưng cũng không quên vui sống với cái tuổi còn ít nhiều hồn nhiên vô tư và tôi có cái may mắn là chưa phải vướng vào sự lo lắng của cuộc sống (tiền học bổng quốc gia hay bộ y tế lãnh được thì cũng chỉ trả vào những ly café với bạn bè, hay những buổi sáng chờ giờ học bên chén xôi thịt hon bưu điện)

...



Mưa lụt đã trở thành một phần không thể thiếu của xứ Huế...

Thời gian trôi qua, cuộc sống thắm lặng hay hoàn toàn đảo lộn tiếp tục, tôi bắt đầu vào đời sau những năm dài « dỗi mài kinh sử », với những vật lộn trong đời sống sinh viên trở thành « không còn hồn nhiên, vô tư » vào những năm cuối đại học, rồi qua những « tiếp xúc » với đời tôi có được nhiều « kinh nghiệm » hơn, cho tôi nhiều cơ hội để có một nhận xét rõ ràng hơn về con người để so sánh để thấy trân trọng và cảm ơn sự chăm sóc và giáo dục của cha mẹ tôi và của thầy cô mà tôi đã được học qua từ thửa bắt đầu cắp sách đến trường.

Tôi bắt đầu hiểu được một cách sâu đậm những « khái niệm đạo đức » mà trước đây tôi đã được giáo huấn từ trong gia đình hay ở trường học, thấy rõ trong thực tế những gì rất trừu tượng trước đây, những gì mà tôi đã nghĩ là chỉ có trong tưởng tượng!

...

Những năm tháng dài còn sống ở Huế với tâm tư luôn bị đè nặng bởi « một cái gì không ổn », bởi « một sự khác lạ » với những gì mà tôi đã được giáo dục hay tiếp nhận trong khuôn khổ đạo đức gia đình và xã hội... Sống thắm lặng để chờ đợi, để đến một lúc nào đó « một cái gì không ổn » đó sẽ mất đi, hay cái « sự khác lạ » đó sẽ trở thành quen thuộc?

« Dỗi mài kinh sử »



Không, không có gì thay đổi cả, hay các thay đổi chỉ trong chiều hướng khác với sự mong đợi đơn giản của tôi. Cuối cùng tôi cũng đã thoát được cái đê nén đó, để tự xây dựng lại, để bắt đầu lại từ số không, không dễ dàng thuận lợi nhưng nhẹ nhàng, thanh thản!

Tôi đã có dịp để thấy và sống nhiều hơn, rộng hơn, so sánh được một cách tổng quát và chi tiết từ cuộc sống hàng ngày cho đến ý thức của con người, từng thời điểm một, từ đông qua tây, từ bắc đến nam. Tâm trạng lại vui buồn lẫn lộn, hy vọng và thất vọng, nhiệt tình và chán nản, thương hại và đứng đưng, thán phục và khinh bỉ.

Vui với gia đình nhưng buồn nếu nhìn ra ngoài cái giới hạn nhỏ bé của tổ ấm gia đình.

Hy vọng một cuộc sống « bình thường, xứng đáng » cho mọi người, nhưng thất vọng vì vẫn còn phải hy vọng nhiều hơn nữa và lâu hơn nữa.

Nhiệt tình vì cuộc sống mới, nhưng chán nản vì nhìn lại quê xưa.

Thương hại cho cuộc sống của biết bao người không có cùng sự may mắn, nhưng đứng đưng vì không phải chỉ có duy nhất sự may mắn mới xây dựng được một đời sống xứng đáng.

Thán phục những tấm gương can đảm và thẳng thắn, nhưng khinh bỉ những gì mà tôi đã từng chứng kiến.

Thán phục những người « bản cùng mà không sinh đạo tặc, không phú quý mà vẫn giữ được lễ nghĩa », khinh bỉ những người « không bản cùng mà cũng chẳng có lễ nghĩa, phú quý nhiều mà đạo tặc không ai bằng ».

Rồi tự hỏi: có phải chẳng mọi chuyện đều do « số trời » ? Nhưng nếu do số trời cả thì đúng là « kêu trời không thấu »!

Hơn nữa thế kỷ trôi qua, từ chiến tranh đến hòa bình, từ đầu xanh nay đã đẩy tóc bạc, hy vọng này còn được bao lâu ?

Ngày mai trời lại sáng, trái đất vẫn còn quay và tôi vẫn còn hy vọng, hy vọng cho một cuộc sống xứng đáng là « người » cho những người tôi còn đặt niềm tin.

Ntt



Trong những tháng ngày đổ lửa của mùa hè 72



Hành trang giản đơn của những ngày dài ôn luyện



Những ngày tạm lánh ở Đà Nẵng





Trại hè Vũng Tàu 1973

Công tác thiện nguyện giúp
đồng bào ở Mỹ Chánh 1973



Đón tiếp du học sinh về thăm nhà

Bệnh viện trung ương Huế



Bài học cơ thể học đầu tiên



Lễ Macabé (năm thứ 2 yk)





Ngày họp mặt YK Huế 13 tại Vũng Tàu

Những lần gặp gỡ tình cờ



Nguồn hạnh phúc của tôi



Và tôi vẫn còn hy vọng



Một lần về thăm Huế

Nguyễn Trọng Thảo



Huế đối với tôi luôn luôn huyền bí và lôi cuốn... Với những đường phố nhỏ nhắn dọc theo bởi những hàng cây già cổ, tạo thành dưới ánh nắng những mô hình những dáng dấp làm giàu thêm óc tưởng tượng của những cậu học sinh đang ngắm nhìn nữ sinh Đồng Khánh lúc tan trường, Huế cũng là chứng nhân của những thay đổi làm đảo lộn cả cuộc sống thanh bình hàng ngày của cả một thế hệ.

Một phần tư thế kỷ đã trôi qua! Một thế hệ! Hôm nay tôi trở thành một người khách lạ của Huế, một mình đối diện với những kỷ niệm xưa (không bao giờ quên được) tôi cố thử hòa mình lại trong những kỷ niệm đó nhưng “vật đổi, sao dời” bao nhiêu năm dài đã trôi qua!

Huế là tuổi trẻ là tình yêu của tôi, là nơi mà tôi đã sống qua những tháng ngày êm đềm hạnh phúc đầy kỷ niệm, là một bức tranh vẽ hòa lẫn không thứ tự giữa những màu sắc cổ kính và những tia sáng nhất thời, những buổi chiều nóng bức và những buổi sáng mờ sương, hòa lẫn giữa những đêm mưa triền miên buồn bã và những ngày nắng hạ rực rỡ, tang tóc của những tháng ngày đen tối và hy vọng của tương lai.

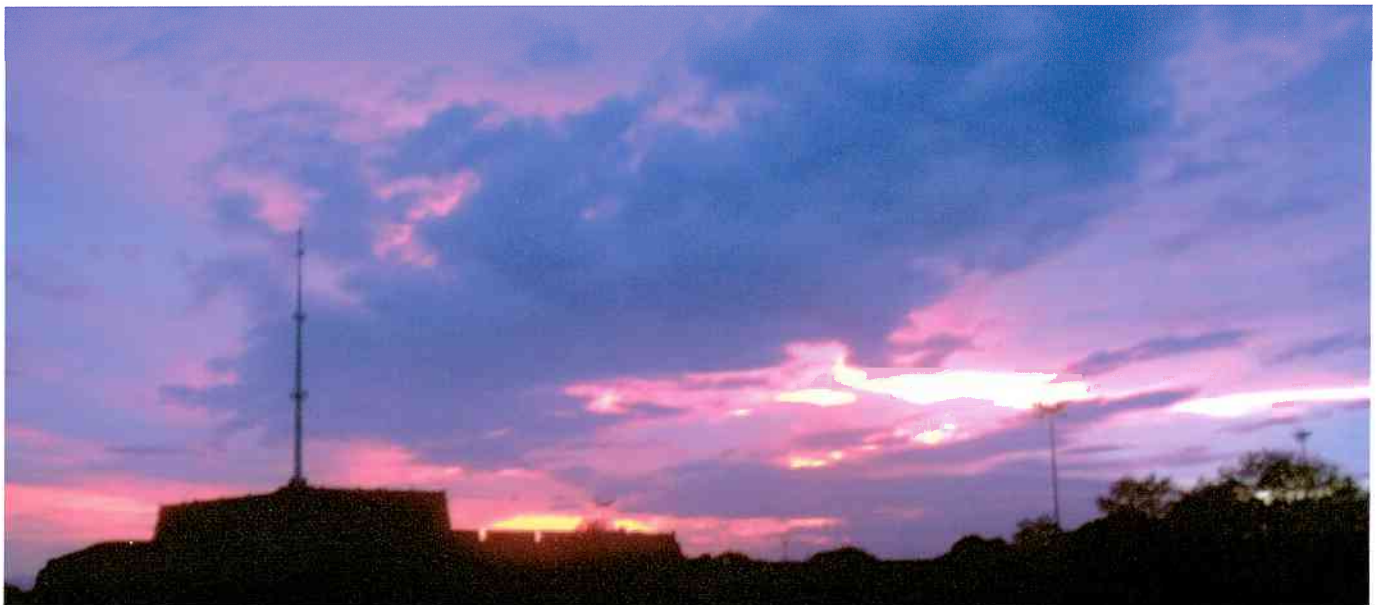
Huế luôn nổi tiếng với truyền thống nghệ thuật và cuộc sống bình thản, Huế vẫn chiếm một phần không nhỏ trong tôi (mặc dầu bây giờ hơn 8000km ngăn cách giữa tôi và Huế)...



Dòng sông Hương vẫn tiếp tục chảy qua Huế một cách trầm lặng như thuở nào, nó là một biểu tượng của Huế qua dáng dấp quý phái và nên thơ. Hôm nay về lại đây, đứng trên đồi Vọng cảnh, tiếng vang không còn như xưa, những hàng thông xanh vẫn còn đó nhưng tôi không còn nhìn ra được hình dáng yếu điệu thướt tha trước gió vào mỗi hoàng hôn.



Cuộc sống tiếp tục, mặc cho lòng se thắt nhưng đường đời còn dài, tương lai luôn trước mặt và nhất là vì sự vô giá của một tâm tư thanh thoát, tự do tôi tiếp tục con đường đã chọn và giữ mãi Huế của tôi trong lòng...



Ntt

Theo mẹ đến trường

Nguyễn Văn Long



« Long ơi, Long», tiếng Mẹ kêu trong nhà, mình vội bỏ mấy viên bi vô bọc để chạy vô nhà. Trên sập mà Chú thường ngồi có cái mâm đồng với vài chén chè và vài đĩa xôi. Trong nhà các anh chị lớn đều gọi ba mẹ mình là Chú Thím, riêng mình cứ đầu không chịu gọi mẹ bằng Thím mà là bằng tiếng Mẹ, không biết vì sao? Có lẽ cũng không có gì trọng nên Mẹ Nội và Chú Mẹ cũng để vậy mà không nói chi hết. Cũng có thể Chú Mẹ thương mình là đứa con trai nhỏ nhất nhà chẳng?

Chú ngồi trên ghế bên cạnh sập, Mẹ thì ngồi trên đường bên cạnh nói với qua, « con ăn chén chè đi rồi sửa soạn ngày mai đi học, đã lớn rồi đó». Chú là người khai tâm cho mình, chỉ nhìn mình mà không nói, tính ông như vậy, thương yêu con nhưng ít lộ ra ngoài, ánh mắt luôn luôn nghiêm nhưng từ ái. À thì ra Mẹ đã cúng ông bà, chắc là xin cho mình khoẻ mạnh và siêng năng học hành đây!

Như vậy là xong, từ đây mình sẽ hai buổi đến trường, chỉ ngày thứ bảy là học buổi sáng mà thôi. Hết có quanh quần bên Mẹ hay lẻo đẻo theo anh Ngưu đi chơi, đánh bi, đánh bóng. « Muốn chơi cũng phải đợi ngày nghỉ chứ không phải chơi khi nào cũng được», lời Mẹ văng vẳng bên tai.

Mặt trời đã lên cao, ánh nắng đã xuyên qua hàng tre dày đặc trước sân nhà, tiếng chim hót gọi nhau đi tìm mồi đã hết từ lâu. Sau khi đã ăn xong chén cơm chiên mà Mẹ đã chiên riêng với dầu không có hành tỏi trước khi chiên cơm với hành tỏi cho mình là thấy mình phụng phịu không ăn do có mùi hành tỏi. Mình cũng còn một tật xấu nữa là không chịu ăn cá, Mẹ cũng đã chịu mình như vậy là quá sức rồi. Tay cặp cặp tay cầm bình mực, chân đi guốc mới màu xanh da trời, mình cũng không biết vì sao Mẹ mua cho mình đôi guốc mới dù trước đó mình đã có đôi sandale. Hai vật của ngày đầu đi học mà mình còn nhớ như in vào trong đầu là đôi guốc này và cái áo chemise trắng. Đôi guốc mình nhớ vì nó có màu mà mình thích, một màu xanh da trời bóng láng như gương, thứ nữa là nó gây khó khăn cho mình khi chơi đuổi bắt với các bạn, mỗi lần bị tụi nó rượt là lo xách lên mà chạy nếu không thì chạy như rùa còn khi chi nữa mà rượt nhau. Tấm áo trắng mình cũng nhớ vì Mẹ dặn là coi chừng đừng để mực dính vô thì rất khó giặt.



Vậy là tươm tất rồi đó, mình theo chân Mẹ để đi đến trường. Anh Ngưu đã đi trước, năm này anh lên lớp tư, hơn mình 1 lớp. Giàu, thằng bạn nổi khổ của mình đã đi trước vài bước, hẳn đang gọi thằng Mác bên kia đường. Mình và Mẹ chen chân với nhóm người gánh gồng ra chợ An Cựu. Sáng nay con đường ra chợ tấp nập hơn mọi ngày. Qua khỏi ga xe lửa An Cựu thì thoáng thấy Châu và Chúng đi trước. Hối trống của trường văng vẳng

nổi lên thúc dục mọi người bước nhanh, ngày đó nhà cửa thưa thớt, xe cộ rất ít nên tiếng trống vang xa. Ra đến ngã ba của quốc lộ 1 và đường Ngự Bình là đã thấy dốc cầu An Cựu xa xa.

Thường ngày nếu có dịp đi chơi với Mẹ thì mình chỉ Đông chỉ Tây hỏi này hỏi nọ liên miên, ngày hôm nay coi bộ lo âu trong lòng nên mình nín thinh, tay thì cứ muốn tìm tay Mẹ nhưng không được vì còn cập vớ và bình mực, bước theo bên cạnh Mẹ và cũng chẳng buồn gọi những đứa bạn khác, bản tính nhút nhác của mình lại nổi lên rồi đây.

Xuống bên kia dốc cầu An Cựu, về phía chợ, sau khi vượt qua dòng sông nhỏ « nắng đục, mưa trong ». Dòng sông mà suốt mấy năm tiểu học mình phải đi qua và dong duổi, dọc theo để đi đến trường. Dòng sông thân yêu và hiền hoà này đến bây giờ nó còn gợi cho mình biết bao nhiêu kỷ niệm êm đềm của những ngày thơ ấu. Dưới sông tấp nập ghe thuyền đem hàng hóa và khách hàng lên chợ, tiếng người mua bán ồn ào nhưng không che lấp được những hồi trống tựu trường.



Cổng sân trường đã mở rộng, phụ huynh và con em đã lần lượt bước vô sân trường. Lẻo đẻo theo Mẹ tới nơi tụ tập để được gọi tên vào lớp 5A hay lớp 5B, Lớp A thì có cả trai lẫn gái còn lớp B thì chỉ có quý vị con trai mà thôi. Mình được xếp vào lớp 5B của cô Thuận. Hình ảnh của cô chỉ còn lại trong trí ức mình thật ít, cô mặc chiếc áo dài nhiều bông hơi xanh thì phải, mình không chắc lắm, cô đổi sang trường khác vào năm sau, sau khi đã dạy tại mình ở lớp 5B. Có lẽ vì vậy mà hình ảnh của cô chóng phai do mình không có nhìn thấy cô nhiều năm sau đó.

Đứng xếp hàng trước cửa lớp để chuẩn bị đi vô. Bây giờ Mẹ mới dặn, « con vô học nghe, Mẹ về, tan học thì theo anh Ngưu mà về ». Mình dõi mắt theo Mẹ cho đến khi Mẹ khuất sau cổng trường. Tạm thời quên Mẹ để lắng nghe cô Thuận dặn dò vài lời trước khi vào lớp. Mọi người lần lượt bước vào lớp, nhìn ra phía cổng trường thì vẫn còn thấy tà áo dài đen của Mẹ thấp thoáng sau hàng chèo tàu trước trường, đang đứng nhìn theo bước chân của con trai, chắc để yên tâm là con đã vào lớp trước khi về nhà.

Ngày tựu trường đầu đời, trong ký ức của con là như vậy đó Mẹ ơi!, lòng thương con của Mẹ vô bờ bến đã thể hiện qua những cử chỉ hàng ngày mà con có để ý đến đâu! Hôm nay ngày Vu Lan, vợ con, đang đọc kinh Vu Lan với những đồng hương trong vùng để nhớ đến công ơn của những người mẹ, còn con thì ngồi đây nhớ Mẹ, nhớ da diết. Con viết lại một chút kỷ niệm của những ngày bé bỏng theo chân Mẹ đến trường để vừa nhớ vừa tiếc. Ước gì được nhìn Mẹ một lần nữa, một lần nữa mà thôi!

Cuộc đời dâu bể, nổi trôi, quyết định bước chân ra đi không ngờ là lần vĩnh biệt, ngày con có thể trở lại được nơi chôn nhau cắt rốn thì căn nhà của mình vẫn còn đây, lối xưa có thay đổi nhưng vẫn chưa xóa hết kỷ niệm, chỉ không còn thấy Mẹ ngồi trên ngưỡng cửa để trông các con về. Trẻ quá rồi!

Khói hương quyện trong nắng, quá khứ của một đời người như khói mây không ngừng ập đến, bên nắm mồ của Mẹ, đôi dòng nước mắt không ngừng chảy. Con về đây Mẹ ơi! Thương Mẹ khôn cùng.





Nhất quỷ nhì ma thứ ba là tụi mình

Tứ cô nương 2013

Có lẽ không có kỷ niệm nào đẹp bằng thời gian tụi mình là sinh viên ở ký túc xá Jeanne d'Arc. Sao hồi đó tụi mình nghịch đến như vậy, bốn cô gái lúc nào cũng dịu dàng thướt tha nhưng nghịch thì không ai bằng, lúc nào cũng tham gia cả 4 cô, đối với tụi mình lúc đó chỉ lo ăn, chơi và chọc phá không có gì hơn, nhớ những buổi tối ngồi học, đói bụng, lén lút nấu nước sôi sau tấm màn cửa để ăn mì gói, với salad hái trộm trong vườn ma soeur thành linh ma soeur lên kiểm tra phòng thật là đứng tim. Sáng hôm sau ma soeur thông báo đêm qua có ăn trộm vào hái salad của soeur nghe mà 4 đứa sém phì cười hoặc có những đêm học khuya không có gì ăn, lần mò xuống cổng cư xá để kêu hột vịt lộn hỏi hộp muốn chết, nhớ những buổi chiều cùng nhau đi ăn chè và sau đó bắt đầu đi trộm hoa hồng vườn nhà ai, lúc nào cũng thủ cây kéo, chạy vọt vào vườn cắt trộm, nvcào chạy lẹ nhưng ngắt hoa lẹ quá nên cành hoa cụt ngắn mắc cười lắm. Có hôm bị chó rượt chạy bỏ hơi tai mà vẫn cười vang.

Chủ nhật được nghỉ học, buồn buồn rủ nhau thuê đò đi qua sông Hương, một hình ảnh thật đẹp 4 chiếc áo dài trắng thướt tha ngồi trên đò, nhưng quá tinh nghịch hát bài tôi đưa em sang sông sửa lời, tôi đưa em sang sông bằng xe hoa hay xe bò... ui chao hết sức lãng xẹt

Thật tội nghiệp cho các anh nào tới cư xá để của các chị, 4 đứa chúng mình đứng sau bình phong

trêu chọc, tụi mình thì cười ngặt nghèo các anh thì tức giận... có hôm thấy ĐĐC lái xe hơi tới cư xá tán chị CL, ở ngoài này không biết ý kiến của ai, (bây giờ già rồi không nhớ rõ ai tham gia ai ko, hay là cả 4 đứa) rủ nhau đi xì lốp xe của thầy, Thầy C kêu trời cũng không thấu tụi mình thì cười hi hi... ông trời đâu xử vụ này

Ôi chao, lên năm 2 học tp xác, ngày đầu tiên mới vớt xác lên để ở bàn mọi người vào thấy rụng rời tay chân, khóc lóc, may sao các bạn nam đuổi nữ ra ngoài, các bạn ấy tắm rửa cho xác, sau đó quần vải đầu lại rồi mới cho nữ vào, ngày đầu vừa học vừa run, nhưng sau đó sợ thi rớt nên 4 đứa tự nguyện vào phòng tự học mà không còn cảm giác ớn lạnh nữa.

Các bạn nam lớp mình rất galant, mọi công việc nặng nhọc, khó khăn nào cũng giành làm, các bạn nữ lớp mình rất sung sướng và cảm ơn các bạn, lúc nào gặp nhau đều nhắc đến tấm lòng của các bạn...

Bây giờ 4 đứa mình mỗi người một phương trời, mọi người đều có một gia đình riêng, nhưng lúc nào cũng nghĩ về nhau với một tình cảm thương mến không có gì so sánh được...

Mong một ngày nào đó tụi mình tụ tập được cả bốn cô gái già để đưa ra những ý kiến tinh nghịch xem có hơn hồi trẻ không...

Sò Méo: Viagra của Lãng Cô

Trần Bá Thoại



Trong đầm Lập An, Lãng Cô, Huế, có một loại sò “khuyết tật” ăn được: sò méo. Bù lại cái vỏ méo bên ngoài, thiên nhiên cho loại sò này thịt nhiều, màu vàng béo và rất ngon.

Vì sản lượng không nhiều, ít phổ cập như các loại hải sản khác, chỉ những người sành điệu mới biết và thưởng thức món này.

Thành viên nhà nghề sò ốc hến Các nhà khoa học đã phân tích thành phần của họ nhuyễn thể nói chung đều có chứa hàm lượng chất dinh dưỡng rất cao. Trong 100 gam thịt sò có 53,3 gam chất đạm, 17 gam chất đường và 6,9 gam chất béo. Các yếu tố vi chất cũng cao: 341mg canxi, 657mg phospho, 48,4mg sắt và nhiều vitamin hơn ở thịt, cá, trứng và hơn cả ở con tôm, vốn được cho là hải sản có nguồn chất đạm hàng đầu. Trong nghêu, sò, ốc, hến... các chất vi lượng quý khác cũng rất phong phú: lượng iốt cao gấp 200 lần trong trứng và thịt, hàm lượng kẽm, mangan, brom, selen... đều rất cao.

Sắt là thành phần quan trọng của huyết cầu tố trong hồng cầu. Huyết cầu tố rất quan trọng trong quá trình hô hấp tế bào (đem oxy đến và lấy cacbonic đi). Trong trai, sò, hàm lượng sắt bằng ở củ tam thất (*radix pseudoginseng*), tam thất là thuốc bổ máu đông y. Kẽm rất cần thiết cho sinh dục, buồng trứng, tinh trùng, hormone insulin... được y học ví von là “ngọn lửa của sự sống”. Iốt rất cần cho hoạt động của tuyến giáp. Selen là chất chống oxy hóa mạnh, được mệnh danh là “kẻ săn

lùng các gốc oxy tự do” nên selen là yếu tố chống lão hóa, giảm độc cho cơ thể.

Đặc biệt trong các loại thân mềm có hàm lượng testosterone rất cao, tương đương các loài rắn biển (đen). Đây là cơ sở khoa học để y học cổ truyền đúc kết “các loài nhuyễn thể đều có tính bổ tinh, tráng dương”.

Theo đông y, tất cả loài thân mềm (nhuyễn thể) đều có vị ngọt, hơi mặn và tính lạnh. Các món ăn chế biến từ thịt của nhóm thân mềm đều có tính thanh nhiệt, giải độc và trừ thấp. Nước hến để tỉnh rượu. Thức ăn từ các loại thân mềm còn giúp bổ gân, bổ thận, giúp lông, tóc, móng và đặc biệt kiện dương, mạnh tình dục.

Méo vỏ áo, độc đáo bên trong.

Thiên nhiên cũng khá công bằng, sò méo hơi vụn vụn ngoài vỏ, bù lại ruột màu vàng ươm, săn dày và thơm ngon hơn hẳn các loại sò khác. Chỉ cần nướng hay hấp chấm tí muối tiêu là đã ngon rồi. Trong các quán hải sản trên đầm Lãng Cô, những đầu bếp chuyên nghiệp với kỹ thuật và gia vị “độc”, đĩa sò méo là một món rất hấp dẫn vì màu sắc, mùi vị và đầy bổ dưỡng cho mọi người dịp cuối tuần.

Hai điều lưu ý khi ăn sò méo: một là về ẩm thực sò méo nên nhắm với rượu ngon hợp khẩu hơn là dùng bia; hai là cũng như các hải sản tôm, mực, nghêu, sò... sò méo là món ăn quá giàu chất đạm, người bị thống phong (bệnh gút) không được dùng nhiều.

5 món ăn

không thể bỏ qua khi tới Nha Trang



1. Nem nướng

Nhắc đến ẩm thực Nha Trang, người ta không thể không nhắc đến món nem nướng Ninh Hòa hay nem nướng Nha Trang. Nem Nha Trang bao gồm nem chua hay nem nướng. Tuy nhiên, hầu hết các khách du lịch sẽ đều chọn nem nướng để thưởng thức ở Nha Trang và mua nem chua về làm quà cho mọi người.

Nem Ninh Hòa cũng sử dụng da heo thái sợi như nem chua Huế nhưng thay vì gói bằng lá chuối, nem ở đây được gói bằng lá chum ruột hoặc lá khế còn non để để tạo mùi thơm. Ăn nem Ninh Hòa, bạn sẽ cảm nhận được mùi thơm của thịt, vị chua dịu, ngọt, giòn, cay nhẹ quyện lẫn nhau rất thú vị. Đặc biệt, món nem nướng được ăn kèm với gói đu đủ xanh mang lại một hương vị khá mới lạ.

2. Thịt nướng Lạc Cảnh

Thịt nướng cũng là một trong những đặc sản của Nha Trang. Dân sành ăn vẫn kháo nhau rằng: “Đến Nha Trang mà chưa ăn bò nướng Lạc Cảnh thì mới biết Nha Trang có một nửa”. Tuy đó chỉ là câu đùa nhưng thực ra cũng không phải quá lời. Trong cảm nang ẩm thực của du khách nước ngoài luôn có địa chỉ của quán bò Lạc Cảnh.

Bí quyết làm nên vị ngon của món thịt bò này nằm ở các công thức trộn thịt bò với mật ong cùng hơn 10 gia vị của quán. Thịt bò nướng Lạc Cảnh được thái quân cờ và nướng trên than hoa. Tại quán có khá nhiều loại bò nướng để bạn lựa chọn. Món này thường được ăn kèm với rau sống, tuy nhiên bạn cũng có thể gọi thêm bánh mì hoặc bánh tráng để ăn kèm.

Món này có thể ăn kèm với bánh mì.

3. Bún chả cá

Món này khá độc đáo với nước dùng được hầm bằng cá cờ và xương cá thu. Chính điều đó khiến nước dùng của món bún này có vị thanh ngọt, mát đặc biệt. Một tô bún chả cá Nha Trang đặc biệt còn có thêm sứa và cá dầm, tức phần thịt cá cờ hấp được xé ra từng miếng, ăn vừa thơm, ngọt thịt, lại dai dai.

Một tô bún với nước lèo trong, thơm phức, bốc khói, với những lát chả cá chiên vàng, những lát chả cá hấp trắng xám dai dai, vài miếng thịt cá thơm ngọt, đuôi hành lá được xắt dọc cùng với cái giòn giòn, lứt xứt của những miếng sứa tạo nên vị lạ miệng. Thêm vào đó là một đĩa rau xanh xắt nhỏ và một chén nước mắm thơm lừng, thật cay, tất cả quện vào nhau sẽ tạo cho bạn một hương vị khó quên. Bún chả cá Nha Trang với các nguyên liệu chế biến từ cá rất phù hợp với những người muốn ăn kiêng.



4. Hải sản làng chài

Là thành phố ven biển, hải sản ở Nha Trang vô cùng phong phú và tươi ngon. Bạn có thể thưởng thức hải sản ở các nhà hàng hay các quán ven biển. Tuy nhiên, ngon và thú vị nhất là ghé qua làng chài và ăn sản phẩm tươi vừa bắt dưới biển. Dân làng chài sẽ đưa bạn đến những nhà hàng trên biển bằng phà. Tại đây, bạn có thể chọn hải sản tươi sống hay tự tay đánh bắt tôm, cá từ dưới biển và nhờ nhà hàng chế biến chúng thành thức ăn cho mình.

Ngoài các loại tôm, mực, sò huyết, ốc, bạn cũng nên thử qua món cá nướng tại Nha Trang. Món cá tắc kè nướng chấm muối ớt rất nổi tiếng tại Nha Trang với vị thơm, ngọt, dai. Nếu ăn được đồ sống, bạn cũng nên thử món cá hồi.





5. Bánh căn

Ngồi xung quanh bếp than ấm nóng, xem người thợ làm bánh khéo léo đổ bột vào khuôn, sau đó thường thức bánh căn nóng trong một ngày nhiều gió là trải nghiệm thú vị cho bất cứ ai khi đến với Nha Trang. Bánh căn là một món ăn phổ biến ở khu vực miền Trung và miền Nam.

Loại bánh này bao gồm bột gạo, mỡ, hành lá và trứng. Ngày nay, bánh căn có nhiều loại nhân như tôm, mực. Bánh căn được ăn với rau sống và nước chấm chua ngọt được pha từ nước mắm Nha Trang cùng các nguyên liệu như hành, ớt, tỏi và xiu mại. Bạn có thể thưởng thức món bánh căn trên đường Lê Thánh Tôn hay Nguyễn Thiện Thuật.

Bánh căn Nha Trang có nhiều loại nhân.

Bài trích đăng từ tin247.com

30 địa điểm cho những ai tới Nha Trang du lịch

1. Bún sữa Hàn Thuyên 02 Hàn Thuyên - bún sữa 87 Yersin.
2. Quán bánh mì bò nê Tuyết - 15 Hùng Vương; Bò nê Thủy Trúc - 124 Hoàng Văn Thụ.
3. Mì Quảng Đá Chẹt - 34 đường 2 / 4; quán Thủy Cát - 10 Trần Văn Ôn.
4. Bún bò Huế 18 - 18 Hàn Thuyên; bún bò O Thi - 22A Phan Chu Trinh; Bún bò Huế 100 - 100 Ngô Gia Tự; Quán 15B Hoàng Hoa Thám.
5. Cơm tấm 5 Ken - 46 Bạch Đằng; Cơm tấm Trung - 10/4 Lý Tự Trọng.
6. Cháo hàu Minh Thế Lương - góc đường Yersin - Ngô Sĩ Liên.
7. Bánh căn - 51 Tô Hiến Thành.
8. Lẩu bò Bà Triệu - 3 Bà Triệu.
9. Bò nướng Lạc Cảnh - 44 Nguyễn Bình Khiêm
10. Cơm chay Cô Tấm - 68 Hồng Bàng; Châu Nguyên - 40 Yết Kiêu.
11. Bún thịt nướng, nem phần - 4 Mê Linh; 163 Hoàng Văn Thụ.
12. Bánh bèo Núi - đầu hẻm đường Núi Một, gần vòng xoay ngã 6; Bánh bèo - 120 Bạch Đằng.
13. Quán Vịt cầu Dừa - dưới chân cầu Dừa, đường 23 tháng 10.
14. Nem nướng - 52 Phan Bội Châu; Ngọc Tiên - 59 Lê Thành Phương.
15. Bánh Canh Trần Thị Tĩnh - góc đường Trần Thị Tĩnh - Trần Nhật Duật; Bánh canh Cô Lộc - 30 Phan Chu Trinh.
16. Quán phở - 9 Tăng Bạt Hổ; Phở Bắc Hải - 76 Quang Trung; Quán phở 63 Lê Thành Phương; Phở Hồng - 1 Tô Hiến Thành.
17. Quán gà rán 99 - 65A Quang Trung.
18. Quán bánh đập - 16A Hồng Lĩnh.
19. Quán bò kho - góc đường Ngô Đức Kế - Đống Đa.
20. Cháo hải sản - 6 Ngô Sĩ Liên.
21. Cháo gà Huỳnh Lai - 2 Phan Chu Trinh.
22. Lẩu dê Lai - 51 Phòng Không.
23. Cơm Việt Nam - 23 Hoàng Văn Thụ; Quán cơm Bình Minh - 64 Hoàng Văn Thụ; Quán cơm bình dân 131 - Hoàng Văn Thụ.
24. Bún cá Loan - 123 Ngô Gia Tự; Bún cá lá Ninh Hòa - 2 Lãn Ông.
25. Cơm gà hai Chùa - 9A Tô Vĩnh Diện; Cơm gà Trâm Anh - 8A Bà Triệu.
26. Quán hủ tiếu khô - 30 Bạch Đằng; 79 Nguyễn Bình Khiêm.
27. Quán Trùng Dương gần Hòn Chông qua cầu Trần Phú bên tay trái. Hải sản chị Hằng, qua cầu Trần Phú nằm bên tay trái, đối diện nhà hàng Thủy Dương; Hải sản Chiêu Anh - 86 Trần Phú; Quán ốc Long Vũ - 133 Tháp Bà; Quán ốc Xuân Anh - 9C Tháp Bà; Quán ốc 24 - 24 Ngô Đức Kế.
28. Mì hoành thánh Sanh Ký - 39 Thống Nhất; Quán Thành Ký - 17 đường Biệt Thự.
29. Bánh mì Ba Lệ - 102 Quang Trung.
30. Quán bánh canh cua biển Phương Hạnh - 15 Hoàng Hoa Thám.

CHUYỆN BÂY GIỜ MỚI KỂ

Nguyễn Thế Dũng

Có những chuyện sau chừng ấy năm tưởng chừng như quên lãng, nhưng không! Nó vẫn đọng lại trong tôi theo năm tháng đong đầy; và hôm nay 40 năm nhìn lại chặng đường đã qua (1973 - 2013). Mới ngày nào vào trường Y khoa Huế năm thứ nhất đầy ngỡ ngàng khi thấy băng rôn "Đón chào anh chị SV Y khoa Huế" treo ở đầu giảng đường, thế mà bây giờ đã thành "cụ 60 tuổi" rồi. Thời gian thấm thoát trôi nhanh nhưng trong tôi vẫn đọng lại những vui buồn thời sinh viên về một con người thành đạt.



Vâng! Đúng là con người đó đã thành đạt, danh nhân thành đạt với nhiều mơ ước và nhiều tham vọng "Tôi là người có nhiều tham vọng. Đó không phải là tham vọng về tiền tài, vật chất, vị thế xã hội mà là tham vọng trở thành người hữu ích cho mọi người", anh đã nói - Nguyễn Hữu Tùng.

Từ thời sinh viên, anh là người hiền lành, cẩn mẫn, không quản ngại khó khăn, gian khổ, có ý chí vươn lên trong học tập với nhiều mơ ước, một trong những mơ ước thời sinh viên của Anh: "Mai một ra trường mình sẽ sắm xe con đi làm, xe La Dalat" không biết lúc này Anh có chịu ảnh hưởng của thầy Dương Đình Châu không? Mơ ước thật đơn giản phải không các bạn? Và rồi những năm tháng khó khăn nhất của cuộc đời Anh (1989-1991), Anh chung sống với người vợ thứ hai tại thành phố HCM. Hàng ngày đi làm (Bệnh viện Đồng Nai, mua nhôm nhựa, phụ giúp BS Hồ Trọng Quý rửa phim X quang, làm Bác sĩ cho trường Mẫu giáo, tiếp thị que thử thai và dụng cụ xét nghiệm viêm gan...) việc gì Anh cũng làm miễn rằng có tiền và việc làm chân chính, làm để nuôi sống bản thân và gia đình bé nhỏ thứ hai với cô con gái mới

đầy tháng tuổi. Anh không thể xin một chân trong cơ quan nhà nước vì từ Đà Nẵng vào thành phố HCM anh không có hộ khẩu, mà thời điểm này không có hộ khẩu là không thể xin việc làm, đơn giản thế thôi!

Có lần Anh rủ tôi đi Thủ Đức mua nhôm về bán cho BS Nguyễn...Trung chế ra nguyên liệu làm thuốc điều trị đau dạ dày, hai thằng chở nhau đi bằng chiếc xe Mobilette. Đến nơi chúng tôi loay hoay khâu nối hai cái bao đựng phế liệu lại vì nhôm nhẹ, công kênh và chiếm nhiều diện tích nên phải nối hai bao lại để đựng được nhiều. Sau khi nhôm bỏ đầy bao để lên sau xe cột lại và tôi nghiêng nhiên ngồi trên bao nhôm để Anh chở về thành phố HCM, thật tình mà nói, ngồi chong chênh tôi sợ té nên bấu vào hai vai Anh và mồm luôn kêu to "Đi chậm thôi nhé - Tùng..." sau lần đó, Anh rủ đi Thủ Đức là tôi lắc đầu lia lịa, nếu bây giờ mà chở kiểu đó chắc bị công an thổi còi ?. Cũng nhờ nhôm phế liệu mà Anh tích lũy được một số tiền nhỏ và thực hiện ước mơ mua ngay một chiếc xe La Dalat cũ kỹ và khởi nghiệp danh nhân thành đạt từ đây. (Hôm nào Tùng nên tìm mua lại chiếc xe này để làm vật lưu niệm thuở hàn vi... hi hi).



Về cuộc đời sinh viên: Thời điểm chúng ta học năm thứ 2 (1974-1975) nhóm anh em tạm trú ở khu thần kinh bỏ hoang (Tùng, Dũng, Tâm, Hòa, Tâm Quảng Trị) khu này không có điện, không có nước nhưng anh em vẫn thích ở vì tự do, gần trường, gần bệnh viện, không tốn tiền và Nguyễn Hữu Tùng với tinh thần trách nhiệm cao, Anh đi câu điện và bắt nước trộm để cho mọi người dùng. "Trộm" vì điện và nước của bệnh viện không cho sử dụng nhưng khi nào điện hay nước bị cắt là kêu Tùng! Hihi có người lo anh em cũng nhờ. Trái lại Tùng rất vui vẻ, nhiệt tình và năng nổ trong công việc, không ngại khó, ngại khổ; với tác phong giản dị, phẩm chất, đạo đức tốt, sẵn sàng giúp đỡ bạn bè và khiêm tốn trong học tập nhưng ăn uống vô cùng đơn giản, chỉ cần muối mè với cơm nguội là xong bữa. Ngày hai bữa ăn như vậy, hết ngày này qua ngày khác nhưng sức trẻ vẫn không suy giảm, mặc dù các anh chị ruột của Tùng sẵn sàng phụ giúp kinh tế nhưng có lẽ do ý chí muốn tự lập nên Tùng luôn từ chối sự giúp đỡ của các anh chị. Với cách ăn uống đơn giản và kham khổ, áo quần chỉ có vài bộ cũ nát vì đồ mới mang trên tay cũng mất, cái Radio Cassette thuộc loại hiện đại lúc bấy giờ (sau năm 1975) mới để dành tiền mua cho cả nhóm nghe tin tức và nghe nhạc cũng bị mất trộm, chính vì vậy mà Anh vui vẻ chấp nhận danh xưng cả nhóm dành cho mình là "Thằng ăn mày" từ đây.

Về duyên nợ: Mỗi buổi chiều sau khi ăn cơm xong, anh em khu thần kinh thường tụ họp tán gẫu, có cả Dương Ngọc Hiền, Trần Minh Tâm, Tôn Thất Khải cũng tham gia đều đặn. Một hôm cả nhóm kéo nhau xuống nhà Hồ Trọng Quý chơi vì có Ba của Quý ở Đà Nẵng ra thăm, không khí trò chuyện đang vui vẻ, bỗng nhiên Ba của Quý chỉ mặt Tùng và nói "Thằng ni mai mới có 3 vợ" cả nhóm cười ồ, ôm bụng cười ra nước mắt vì nhìn đi, nhìn lại Tùng là người hiền lành nhất nhóm (lúc này thôi nhé) chỉ biết ăn rồi học chứ không đi uống cà phê như tụi này. Thế rồi cả nhóm nhao nhao hỏi Ba Quý "Thế thì Khải, Tâm, Dũng, Ngọc Hiền, Quý ... thế nào?". Ba Quý nhanh nhẩu đáp "Số tụi bay sau này sống ly hương cả nhưng thằng Quý thì xa nhất...". Rõ bây giờ mới thấy ông già Quý nói linh thiêng. Cả nhóm đều đi lập nghiệp xa nhà, thỉnh thoảng mới về thăm quê hương (Dũng Nha Trang, Trần Minh Tâm Phú Yên, Dương Ngọc Hiền Quy Nhơn, Tôn Thất Khải cần Thơ và đang đi làm chuyên gia của WHO ở Thái Lan, còn Hồ Trọng Quý thì đang tận trời tây-Mỹ).

Tình yêu bén rễ: Chỉ một thời gian ngắn sau khi Ba Quý nói thì Tùng bắt đầu để ý Cẩm Tú, thế là nhiều chuyện được bàn đến quanh cặp "tình nhân" này, Cẩm Tú ở trọ gần cầu Phú Cam, Tùng ở khu Thần kinh, ngày 4 lần (tối thiểu) chờ Cẩm Tú đi học và về bằng xe đạp sườn ngang màu xanh lục, mặc dù từ chỗ Cẩm Tú ở đến cổng sau đường Nguyễn Huệ chỉ có 500m, vậy mà cặp sam này luôn có mặt bên nhau trên đường đi học và về.

Một hôm cả nhóm bàn tán và thống nhất nói: "Tùng phải mua gấp bọc nệm để sau yên xe cho Cẩm Tú ngồi khỏi ê mông, nếu không mua thì Tú tìm xe thằng khác có bọc nệm ngồi lúc đó Tùng đừng nói sao nhóm không góp ý", nghe nói có lý! thế là Tùng "trông trời mau sáng" đi mua bọc nệm để sau yên xe chờ Cẩm Tú. Đến lúc nhìn thấy yên sau xe Tùng có bọc nệm cả "lũ quỷ" cười vỡ bụng: "hiền lành, thật thà và chất phác" trong tình yêu như vậy mà Cẩm Tú không yêu sao được ?

Lớp Y Khoa Khóa 13 Của Tôi

Nguyễn Thị Nhạn

Y Khoa mang khóa mười ba
Năm rời bảy chín, năm vào bảy ba
Các bạn có biết không nào?
Sáu mươi sĩ tử vinh danh đầu vào
Mười sáu là chị, phần còn là anh,

Nhớ ngày khai giảng đầu tiên
Thầy Tự tuyên bố có anh đậu "nhằm"
Vì thầy tính lộn trò "ngâm"
Của lớp trên khóa đếm nhằm một tên
Anh này may mắn lắm hên
Về nhà nên vật bò ra ăn mừng

Lớp tôi nữ đẹp hơn nam
Có đến năm bạn tên cùng chữ Kim
Kim Anh, Kim Yến, Kim Điền
Kim Hoa tóc ngắn Kim Khuê tóc dài
Hoàng Hoa răng khểnh khi cười
Mu khóc Minh Thuận nột ruồi có duyên
Ái Cẩm môi đỏ đào tiên
Nam Vinh cao ráo mắt đen hạt huyền
Nhạn thì mắt sáng thông minh tuyệt vời
Phúc Hậu mập mạp dễ chơi
Tuyết Hạnh khó hiểu khi cười mím chi
Soeur Điền đạo mạo miệng thi cười luôn
Thanh Như éo lá điệu đà
Cẩm Tú sáng sủa, thân hình mảnh mai
Hương Giang dáng dấp như là trượng phu

Các bạn có biết, "nam" mình răng không?
Hình như mình nhớ không nhằm
Mỗi người mỗi tính khó nhằm được ai
Bạn nào cũng có đa tài
Nhưng để nói kỹ thì mình chịu thua
Vây nhờ Trọng Thảo Hữu Tùng
Và vài bạn nữa phân vùng bạn nha
Để sau này có bài thơ đủ tên bạn mình.

Bôn ba chẳng qua thời vận! thời vận của Tùng hiện nay là một danh nhân thành đạt với nhiều mơ ước, với cách thức quản lý khoa học và hiện đại anh đã đưa hệ thống bệnh viện Hoàn Mỹ lên đỉnh cao, tuy nhiên vẫn còn nhiều mơ ước nên anh đã tách khỏi tập đoàn Hoàn Mỹ và thành lập hệ thống bệnh viện Tâm trí mới, hiện nay đã có 5 bệnh viện Tâm Trí (Cà Mau, Phú Mỹ Hưng, Quận 12 t/p HCM, Đà Nẵng và Nha Trang) bệnh viện Tâm Trí Nha Trang sẽ khai trương đón nhận bệnh nhân vào ngày 01/11/2013.

Mơ ước và hoài bão phục vụ bệnh nhân luôn lớn dần trong Anh, còn duyên nợ thì sao? Phải thực hiện lời tiên đoán của Ba Quý nên Anh đang chung sống hạnh phúc với người vợ thứ 3 cùng hai cháu nhỏ đang học tiểu học (một gái, một trai thế là có người nối dõi tông đường! hihhi).

Chúng ta đều là những người làm khoa học, không tin chuyện bói toán, nhưng đây là việc có thật, những người trong cuộc đều chứng kiến và trải qua thời gian dài nhìn lại chặng đường đã đi mới thấy đúng, thỉnh thoảng mình và "Thằng ăn mày" vẫn nhắc lại chuyện xưa và khâm phục ông già của Hồ Trọng Quý nói sao mà đúng thế ./.



Hồi ức

Tản Mạn Y Khoa Huế 13

Trần Bá Thoại

Cơ duyên vào lớp YKH 13

Tôi là con trai trưởng trong một gia đình tương đối cơ bản, nề nếp: ông Nội, ông Ngoại đều làm quan, Ba tôi là sĩ quan quân đội, Mẹ tôi cũng có được bằng sơ học yếu lược (primaire) ... Với xu hướng trọng nam khinh nữ, nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô, con trai đầu, được nuông chiều nên hư lúc nào không hay.

Với một cá tính bốc đồng, hiếu động, lại được nuông chiều, tôi đã có nhiều quyết định "không giống ai": Đang học lớp 10, vì máu "anh chị" tôi thách đố bạn bè sẽ đậu tú tài mà không cần học lớp 11. Ba mẹ tôi chiều con đã làm một học bạ "dỏm" và tôi trốn nhận phần thưởng Danh dự toàn trường Trung học Tổng hợp Gia Hội, Huế vào Quảng Ngãi thi tú tài phần I, kết quả khả quan: đậu hạng Bình Thứ. Năm sau tôi phải ra học trường tư thục Nguyễn Du rồi thi Tú tài phần II vào "mùa hè đỏ lửa 1972".

Từ khi thành lập, Đại học Y khoa Huế hằng năm tuyển sinh từ các sinh viên đã có bằng Dự bị khoa học SPCM. Bắt đầu từ năm 1972, lần đầu tiên trường ĐH Khoa Học tổ chức thi vào lớp Dự bị y khoa (Dự bị 5 và 6). Ngày trước, ban A là Sinh, Hóa (như ban B hiện nay), môn Vạn vật (Sinh vật) hệ số 4; trong khi ở ban B, ban Toán, Vật lý thì môn Vạn vật (sinh học) chỉ có hệ số 1 thôi. Tôi nhớ cuốn sách Vạn vật học của Nguyễn Văn Đĩnh hai bà chị tôi, ban A, dày gấp năm lần cuốn sách cùng tác giả dành cho học sinh ban B như tôi. Đậu Tú tài II ban B, tôi nộp đơn thi thử và đậu vào dự bị, tôi nhớ năm đó Trần Nguyên Đạt đậu đầu, tôi ngoi được vị thứ năm. Một học sinh ban toán thi sinh vật đạt kết quả cao là bước ngoặt đưa đẩy tôi theo học ngành y sau này.

Cũng như mọi nam sinh viên thời đó, ngoài thẻ Sinh viên chúng tôi phải đem kè kè giấy Hoãn dịch học vấn, rất đại học đồng nghĩa vào quân ngũ. Năm 1973, ngoài nộp đơn thi vào ĐHY khoa Huế, tôi nộp đơn thi vào ĐH Sư Phạm. Trúng tuyển cả hai trường, đặc biệt trường Y ở vị thứ top 3, đây là lý do thứ hai khiến tôi có xu hướng ngã về y khoa.

Biết tính khí "bốc đồng", nghệ sĩ của tôi, ba tôi khuyên và buộc tôi phải vào bệnh viện tìm hiểu về nghề y thế nào cho kỹ trước khi chọn học. Tôi vâng lời Ba có một nửa: có đi hướng tới bệnh viện nhưng chưa vào bệnh viện lại cùng bạn bè đi Lăng Cô chơi bằng tàu lửa, ngày đó rất nguy hiểm vì thỉnh thoảng đụng mìn, và cuối cùng về báo lại Ba là "đã nghiên cứu, OK!!!

Vui buồn 6 năm đại học

* Ấn tượng đầu tiên là cuộc thi tuyển để nhập trường. Trường Y là một địa chỉ danh giá, hấp dẫn...; nhưng thi tuyển vào có vẻ quá gọn nhẹ, tài tử: thi tự luận 6 môn liên tiếp, mỗi môn 1 tờ giấy với thời lượng 20 phút. Đặc biệt có môn kiến thức tổng quát, chẳng theo tiêu chí cụ thể nào. Theo tôi, kỳ thi năm 1973 để vào YKH 13 thầy Tôn Thất Chiểu có ra hai câu kiến thức để đời: (1) Exodus là cái gì? Và (2) Salvador Allende là ai? ..trả lời là (1) Exodus (Về miền đất hứa) là tác phẩm nổi tiếng của Léon Uris và (2) Salvador Allende là tổng thống bị ám sát của Chile... đúng hôm trước thi.

* Không hiểu theo luật nào, nhà trường ra quy định: cộng số sinh viên lưu ban (ở lại) với số tuyển mới vào để có sĩ số cố định năm đầu Y khoa là 90. Ngày khai trường YKH13 đã có một bất ngờ: có đến 91 sinh viên; số là do thầy Nguyễn Văn Tự cộng nhầm !!! Người "được" nhầm đó là ai ? NTL hay TTL? Sẽ trả lời lúc họp mặt....

* Trong ban Giám hiệu thời đó có ba thầy Lê Văn Bách, Nguyễn Văn Tự và Lê Bá Vận, chúng ta vẫn gộp chung là triade Bách-Tự-Vận...

* Năm thứ 2 YKH 13 chúng ta có in ronéo một tập san, qua đó mới thấy sinh viên y khoa cũng ướm át lăm... Tôi nhớ mãi tùy bút Tám giờ buổi sáng của Phạm Thị Vân Dương (bút danh của Lê Tất Hỷ)... và "xóm nhà lá" viết "Phỏng vấn cụ bà Grand Fessier" trong đó có chiếc Mobylette cháy lớp trước của Trương Tiểu Hình...

* Trong khóa YKH 13 có một nhóm bạn thân chơi thân nhau và tự đặt nickname là "xóm nhà lá",

“bọp dép râu” hay “bằng buttock”...Những tên gọi này liên hệ với việc đi dạy thêm giúp các học sinh nghèo, làm thơ “tả khuynh”, đi dép râu (cao su vỏ xe hơi) và nghịch ngợm....

* Lại có một nhóm 5 cô áo dài trắng hay tha thướt đi bộ dọc đường Ngô Quyền...NV, KA, CT, HG, MT....và tôi mê nhất là MT!!!

* Trước năm 1975, vào trường, ra trường, học bổng, nhiệm sở ...nhất nhất đều theo học lực, vị thứ: Học giỏi, điểm cao đương nhiên sẽ được ưu tiên đầu vào lẫn đầu ra. Thủ khoa chọn đầu tiên..đậu chót khỏi chọn vì chỉ còn nhiệm sở cuối. Học giỏi, điểm cao đương nhiên sẽ được ưu tiên. Chẳng cần phòng Quản lý sinh viên, phòng Tổ chức...thêm rắc rối.

Tôi được chọn đi Hà Nội để học chuyên khoa RHM, khoa loại VIP của miền Bắc XHCN thời bấy giờ, sau này tôi mới biết ở Hà Nội các COCC mới được chọn ngành này (không tin hỏi Nguyễn Trọng Thảo); một ngõ ngàng cho thầy Chất là bị tôi “vắt” trả quyết định vào phòng Quản lý và đòi đi học ngành Sinh hóa, một thứ “chai lọ” đồ vụng dụng của miền Bắc XHCN!!!

* Tôi phải đi lao động công ích 1 tuần vì tội lấy nhang cắm trên miếng bánh đúc bột bắp, to như cục gạch xây. Đoàn TNCS ĐH Y Hà Nội, Bí thư là Nguyễn Quốc Triệu, giải thích là vắt thức ăn như thế là “bôi xấu” chế độ.

* Nguyễn Trọng Thảo nhờ đẹp trai và dẻo miệng nên các em mậu dịch trưa nào cũng cho một lon guoz nước lèo.

* Nguyễn Thế Dũng, Dũng “bác tài” (chơi xe đạp đua), làm lé mắt mấy em Hà Nội vì chơi một tá áo Montagut....

Những năm tháng hành nghề

Nhiệm sở đầu tiên là khoa sinh hóa, làm cán bộ “giăng dây”, sau này tôi phát hiện mình là bác sĩ sinh hóa lâm sàng đầu tiên của ĐHY Huế..

Làm thầy giáo “tháo giấy đi dép lốp” cực quá, lại thêm máu “bốc” tôi quyết định chuyển công tác về điều trị.

Chuyển vào Đà Nẵng, nghe lời “cù rử” của thầy Nguyễn Cước tôi về ngành Nhi, phụ trách công tác Chăm sóc sức khỏe ban đầu (Primary Health Care). Thế là đi công tác cơ sở, viết sách, nói chuyện, hướng dẫn y tế....Thành quả thu được: (1) có thêm bằng sau ĐH về Nhi, Y tế cộng đồng, (2) quen một số bác sĩ hay viết lách như anh Trần Bồng Sơn (Nguyễn Tấn Trung) anh Đỗ Hồng Ngọc, nhiều họa sĩ, thi sĩ...và (3) đem lại cho trạm y tế xã Duy An, Duy Xuyên bằng Anh hùng lao động ngành y tế.

Thập niên 90 của thế kỷ trước, cảm thấy đi nhiều, hướng dẫn y tế cộng đồng nhiều, quen báo chí truyền thông nhiều...nhưng bằng cấp đơn sơ quá cũng tẻ... tôi đi theo đường của GS-TS Nguyễn Hải Thủy.



Huế trong ký ức

Hồ Đắc Thiếu Anh

Khi mô anh về thăm Huế xưa
Nhớ gói giùm em một chút mưa
Gói thêm mớ lạnh từ chân tóc
Buốt thấu buồng tim vẫn chưa bưa
Thôi thì:
Hẹn Huế mùa sau sẽ về thăm
Thăm từng cái lạnh dấu trong chăn
Nghe mưa rả rích trong đêm vắng
Để nhớ vô cùng những tháng năm”



Trường nữ trung học Đồng Khánh

Trường trung học Kiểu Mẫu & Đại Học Sư Phạm



Trường trung học Hàm Nghi



Cầu Tràng Tiền



Câu lạc bộ thể thao



Cồn hến



Huế có em của một thời xe đạp
quanh đi quẩn lại những con đường
mà cũng chính em. Cho ta tuột dốc
Đàn Nam Giao. Đầu cắm xuống dòng Hương
biết thế nào một thứ lửa Thượng Tứ
dù cao tay ta cũng ngã dưới chân
đáng đời cho một tay bạt mạng
họm mình muốn quất ngựa truy phong
em đâu thể cao bay xa chạy
ta rượt hoài như một thứ khủng điên
cũng có lúc em quay đầu ngoái lại
là lòng ta bỗng chợt thấy bình yên
rồi cũng chính em bỏ trò chơi cũ
khép mình như một gái thâm cung
là cái lúc ngựa hí vang rong ruổi
phóng mình trong gió bụi mịt mù
Huế không có em nên buồn rười rượi
mà ta đây thành một đứa thất tình

Phan Xuân Sinh



Hàng bè

Đầu đường Trần Hưng Đạo



Chùa Linh Mục



Cửa Thọ Nhơn



Súng thần công đời nhà Nguyễn

Nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế



Văn Thánh



Cầu Bạch Hổ



Tôi sẽ quay về, thăm lại Cố đô
Ngắm bóng trăng thanh, nghe khúc Nam bằng
Tiếng sáo quyện, bên dòng Hương da diết
Bao ngày xa, phố cũ dáng mơ màng
Tạm biệt Huế, giữa mùa thu tuổi mộng
Suốt nửa đời lạc bước chốn ngàn phương
Lòng ôm ấp, hoài mong về cố xứ
Nhớ một người từ dạo mới yêu đương
Tôi sẽ trở về, tìm kỷ niệm xưa
Vỹ Dạ Đông Ba, qua những chiều mưa
Bên Đập Đá, Văn lâu hay Bến Ngự
Em ở nơi mô, từ đó đến chừ
Thương lắm con đò, neo đậu bến sông
Mãi ngóng chờ ai, trên nước phiêu bồng
Bóng dáng mẹ ngồi, ru đàn em nhỏ
Bao tháng ngày qua, lòng moi mòn trông
Huế ở lại, ôm đất trời thơ mộng
Để người đi, xao xuyến cố hương ơi
Em giọng nói, trên làn môi dịu ngọt
Chẳng nơi mô có được ở trên đời
Xin thăm hẹn, một ngày mai với Huế
Tôi sẽ về, ấp ủ mối tình quê
Bên bếp lửa, có cô em người chị
Huế yêu ơi! Vẫn còn đó câu thơ.

PBN

Gánh bún gạo



Grand hotel de Hue



